|  |
| --- |
| **Ngày soạn: 27/04/2025**  **Ngày dạy: 29/04/2025** |

**Tiết: 47 BÀI 22: TRÀO LƯU CẢI CÁCH Ở VIỆT NAM**

**NỬA CUỐI THẾ KỈ XIX**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Năng lực:**

**a. Năng lực chung**:

- Năng lực tự, tự học: Tự đặt mục tiêu học tập để nổ lực phấn đấu thực hiện, chủ động trong các hoạt động học tập.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Khiêm tốn, lắng nghe tích cực trong giao tiếp, diễn đạt tự tin; hiểu rõ nhiệm vụ của cá nhân, nhóm; đánh giá được khả năng của mình và tự nhận công việc phù hợp với bản thân; chủ động hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề sáng tạo: Biết đặt câu hỏi trao đổi phản biện; phân tích tóm tắt những thông tin từ nhiều nguồn khác nhau; hình thành được ý tưởng dựa trên những nguôn thông tin đã cho; hứng thú tự do trong suy nghĩ, chủ động ý kiến, phát hiện yếu tố mới tích cực trong những ý kiến khác.

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ: Nói chính xác, đúng ngữ điệu, nhịp điệu, trình bày được nội dung của sản phẩm….

**b. Năng lực đặc thù:**

- Khai thác và sử dụng được sơ đồ 22.2, tư liệu 22.1 để tìm hiểu về nguyên nhân và một số nội dung chính trong các đề nghị cải cách của các quan lại, sĩ phu yêu nước vào cuối thế kỉ XIX.

- Nhận biết được nguyên nhân đề nghị cải cách của các quan lại, sĩ phu yêu nước

- Nhận biết được một số nội dung chính trong đề nghị cải cách của các quan lại, sĩ phu yêu nước.

- Thông qua việc tìm hiểu trào lưu cải cách ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX, rút ra bài học cho công cuộc đổi mới đất nước hiện nay.

**2. Phẩm chất:**

- Có thái độ phê phán cái cũ đã lối thời, lạc hậu, cản trở sự phát triển. Ủng hộ cải cách, đổi mới để phát triển.

- Trân trọng tinh thần yêu nước, học hỏi tinh thần cải cách và tính tiên phong của các nhà cải cách Việt Nam ở nửa sau thế kỉ XIX.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị**

- Máy tính, máy chiếu, phiếu học tập, bảng hoạt động nhóm, giấy A0

- Lược đồ Việt Nam sau cải cách của vua Minh Mạng

- Lược đồ, sơ đồ thể hiện diễn biến quá trình thực dân Pháp xâm lược Việt Nam và cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược của nhân dân ta.

- Tranh ảnh và một số tài liệu tham khảo khác.

**2. Học liệu**

- Giáo án, phiếu học tập

- Các loại sách tham khảo có liên quan

- SGK, vở ghi…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Xác định vấn đề**

**a. Mục tiêu:** Tạo sự tò mò, ham học hỏi và lòng khao khát muốn tìm hiểu những điều ở hoạt động hình thành kiến thức mới của bài học; tạo không khí hứng khởi để HS bắt đầu một tiết học mới. Từ đó, giáo viên dẫn vào bài mới.

**b. Nội dung:** Học sinh quan sát tranh trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

**GV cho học sinh quan sát hình ảnh và nhận biết nhân vật lịch sử**

**A close-up of a person

Description automatically generated**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV**: Hướng dẫn HS tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo thảo luận**

**Hs trả lời:**

- Nguyễn Trường Tộ

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét (hoạt động của HS và sản phẩm), chốt kiến thức, chuyển dẫn vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

**GV** **dẫn vào bài:** Năm 1859, có một người Việt Nam đi sang các nước châu Âu. Ông đã nhìn thấy những chiếc đèn không cần thắp dầu vẫn sáng, những chiếc xa chạy mà không cần ngựa, bò kéo đi và tận mắt so sánh được khoảng cách của Việt Nam với những vùng đất xa xôi mà người dân lúc bấy giờ không hề biết đến. Đó chính là nhà cải cách Nguyễn Trường Tộ. Ông đã đánh lên hồi trống báo động phải duy tân đất nước và trở thành người tiên phong của trào lưu cải cách nửa sau thế kỉ XIX. Vậy, nguyên nhân nào dẫn đến trào lưu cải cách này? Nội dung trong các đề nghị cải cách của các quan lại, sĩ phu yêu nước là gì? Chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học hôm nay.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới:**

**2.1. Nguyên nhân các quan lại, sĩ phu yêu nước đưa ra đề nghị cải cách**

**a. Mục tiêu:** - Lí giải được vì sao các quan lại, sĩ phu yêu nước đưa ra những đề nghị cải cách

**b. Nội dung:** Học sinh thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi của giáo viên.

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV hướng dẫn học sinh làm việc cá nhân, thảo luận trả lời các câu hỏi**  **Thảo luận nhóm bàn:**  ***Câu hỏi thảo luận: Vì sao các quan lại, sĩ phu yêu nước đưa ra những đề nghị cải cách?***  - Nhà Nguyễn lâm vào tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng, đất nước suy yếu, lại phải lo đối phó với cuộc xâm lược của thực dân Pháp.  - Quan lại, sĩ phu nhận thấy sự bảo thủ của triều đình lấy Nho giáo làm trọng, chính sách “đóng cửa”  - Nhiều quan lại, sĩ phu đã xây dựng các bản điều trần gửi lên triều đình Huế đề nghị thực hiện cải cách.  ***? Tại sao triều đình lấy Nho giáo làm trọng?***  Nho giáo là một học thuyết chính trị - xã hội, học thuyết đạo đức ra đời ở Trung Quốc từ thời cổ đại. Nho giáo du nhập vào Việt Nam từ thời Bắc thuộc, đóng vai trò quan trọng là hệ tư tưởng thống trị trong xã hội phong kiến Việt Nam.  Nhà Nguyễn coi đây là công cụ để bảo vệ địa vị thống trị, lợi ích và uy quyền của giai cấp phong kiến thống trị.  …  **GV:** Tư tưởng Nho giáo ngày càng bộc lộ hạn chế, nhiều quan niệm không còn phù hợp với sự phát triển của thời đại nhưng vẫn được nhà Nguyễn coi trọng.  ***? Nêu chính sách “đóng cửa” của triều đình Huế?***  Các vua nhà Nguyễn đã “đóng cửa” chính sách bế quan tỏa cảng, cự tuyệt việc quan hệ với các nước phương Tây đã trở thành một quốc sách của cả triều nhà Nguyễn.  **GV mở rộng:** Nhà Nguyễn chỉ coi trọng quan hệ với nhà Thanh, coi những chính sách của nhà Thanh là mẫu mực trị quốc trong khi đó triều đình phong kiến nhà Thanh cũng rơi vào tình trạng khủng hoảng, suy yếu.  ***? Em có nhận xét gì về những chính sách của nhà Nguyễn?***  Đó đều là những chính sách cổ hủ, lạc hậu, việc “đóng cửa” khiến triều đình quay lưng lại với những tiến bộ khoa học kĩ thuật là nguyên nhân dẫn đến đất nước rơi vào thảm cảnh mất nước.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Suy nghĩ, chơi trò chơi.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV: gọi đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV chốt bài:** Trong bối cảnh đất nước ngày càng suy yếu, triều đình bộc lộ rõ những khiếm khuyết, hạn chế trong việc cai trị cũng như phát triển đất nước. Việc duy tân đất nước là điều vô cùng cần thiết, đáp ứng được nhu cầu lịch sử nước ta lúc bấy giờ. Đã có rất nhiều những cải cách được nhiều quan lại, sĩ phu thời đó đề xuất lên triều đình. Đó là những đề xuất cải cách nào? Nội dung của nó ra sao? Chúng ta cùng tìm hiểu sang phần tiếp theo. | **1. Nguyên nhân các quan lại, sĩ phu yêu nước đưa ra đề nghị cải cách**  - Nhà Nguyễn lâm vào tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng, đất nước suy yếu, lại phải lo đối phó với cuộc xâm lược của thực dân Pháp.  - Quan lại, sĩ phu nhận thấy sự bảo thủ của triều đình lấy Nho giáo làm trọng, chính sách “đóng cửa’” quay lưng lại với những tiến bộ khoa học kĩ thuật là nguyên nhân dẫn đến đất nước rơi vào thảm cảnh mất nước.  - Nhiều quan lại, sĩ phu đã xây dựng các bản điều trần gửi lên triều đình Huế đề nghị thực hiện cải cách. |

**2.2. Những đề nghị cải cách ở Việt Nam vào nửa sau thế kỉ XIX**

**a. Mục tiêu:** - Trình bày nguyên nhân và nội dung của một số bản điều trần, đề nghị cải cách của các quan lại, sĩ phu yêu nước vào cuối thế kỉ XIX.

**b. Nội dung:** Học sinh thảo luận nhóm, trả lời câu hỏi của giáo viên.

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm thảo luận nhóm của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên – học sinh** | **Nội dung kiến thức cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**  **GV hướng dẫn học sinh làm việc cá nhân, thảo luận nhóm vẽ sơ đồ tư duy tìm hiểu về trào lưu cải cách nửa sau thế kỉ XIX. ( Một số đề nghị cải cách, nội dung chính, kết quả, ý nghĩa)**   |  |  | | --- | --- | | **Một số đề nghị cải cách** |  | | **Nội dung chính** |  | | **Kết quả** |  | | **Ý nghĩa** |  |   ***? Em hãy sắp xếp thời gian, tên nhà cải cách và nội dung cải cách sao cho đúng***  **Gợi ý:**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Thời gian** | **Tên nhà cải cách** | **Nội dung cải cách** | | **1863 - 1871** | Nguyễn Trường Tộ | Đề nghị chấn chỉnh bộ máy quan lại, phát triển nông nghiệp, công – thương nghiệp, tài chính, chỉnh đón võ bị, mở rộng ngoại giao, cải tổ giáo dục | | **1868** | Trần Đình Túc – Nguyễn Huy Tế | Mô dân khai khẩn đất hoang | | Đinh Văn Điền | Mở cơ sở buôn bán ở cửa biển Trà Lí (Nam Định), khai mỏ, đóng tàu, chấn chỉnh quốc phòng | | **1872** | Viện Thương Bạc | Xin mở cửa biển ở miền Bắc, miền Trung đẩy mạnh giao thương | | **1873** | Phạm Phú Thứ | Chấn chỉnh võ bị, hậu dưỡng quan binh, mở cửa thông thương, đặt lãnh sự tại Hương Cảng để giao thiệp với nước ngoài. | | **1877 - 1882** | Nguyễn Lộ Trạch | Đề nghị chấn hưng dân khí, khai thông dân trí, bảo vệ đất nước |   **Nhiệm vụ học tập:**  ***? Nêu hiểu biết của em về một trong số các đề nghị cải cách thời kì này mà em đã tìm hiểu ở nhà.***  (Hs nêu hiểu biết về một đề nghị cải cách đã tìm hiểu ở nhà)  **GV cho học sinh xem video về Nguyễn Trường Tộ và cải cách của ông.**  [**https://www.youtube.com/watch?v=sc7sbPpcunc**](https://www.youtube.com/watch?v=sc7sbPpcunc)  ***? Em có nhận xét gì về những đề nghị cải cách?***  - Đều mang những tư tưởng tiến bộ với mục đích góp phần giúp đất nước giải quyết khó khăn, phát triển quân sự, kinh tế, văn hóa, giáo dục, …  ***? Vì sao các đề nghị cải cách không được thực hiện hoặc nếu có chỉ được thực hiện rất ít***  - Yêu cầu cải cách chỉ thực sự nở rộ từ khi đất nước bị xâm lược  - Triều đình nhà Nguyễn đóng vai trò chính của cuộc cải cách, nhưng từ vua tới quan thuần túy mang tư tưởng phong kiến, bản thân là giai cấp phong kiến (hạn chế về nhận thức thời đại, ..)  - Việc triển khai cải cách phải có sự cộng hưởng của một cộng đồng đã chuyển biến ít nhiều về chất, có sự hỗ trợ của những mầm móng kinh tế mới, có những con người nắm được ít nhiều tri thức khoa học kĩ thuật, …  - Cải cách chỉ bùng nổ sau khi Nam Kỳ mất, tiềm lực quốc gia hao mòn quá lớn, tài chính cạn kiệt, mất mùa đói kém triền miên, dân chúng nổi lên khắp nơi  - Pháp có thể lợi dụng ưu thế qua các hiệp ước bất bình đẳng đã kí để ngăn cản việc cách tân của nhà Nguyễn, …  **GV nhấn mạnh:** Dù không thành hiện thực, song những tư tưởng cải cách cuối thế kỉ XIX đã gây được tiếng vang lớn, ít nhất cũng đã dám tấn công vào những tư tưởng bảo thủ và phản ánh trình độ nhận thức mới của những người Việt Nam hiểu biết, thức thời. Tư tưởng cải cách cuối thế kỉ XIX đã góp phần vào việc chuẩn bị cho sự ra đời của phong trào Duy tân ở Việt Nam vào đầu thế kỉ XX.  Hiện nay Viêt Nam đang trên đà phát triển, hội nhập quốc tế. Đảng và Chính phủ cũng đã thi hành nhiều biện pháp cải cách, đổi mới về hành chính, kinh tế, giáo dục, … nhằm đưa đất nước phát triển hơn.  Cải cách là một phần tất yếu để thúc đẩy đất nước phát triển tuy nhiên cải cách phải phù hợp, nhất quán, đáp ứng được nhu cầu của sự phát triển và hợp lòng dân. Đó là động lực của sự phát triển.  Vương Triều Nguyễn từ chối nhiều cải cách đã cản trở sự phát triển của những tiền đề mới, khiến xã hội vẫn chỉ luẩn quẩn trong vòng bế tắc của chế độ thuộc địa nửa phong kiến.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **GV** hướng dẫn HS trả lời  **HS:**  - Suy nghĩ, chơi trò chơi.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  GV: gọi đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác lắng nghe, nhận xét bổ sung.  **HS** trả lời câu hỏi của GV.   |  |  | | --- | --- | | **Hoàn cảnh** | - Chế độ phong kiến khủng hoảng, phải tiến hành cuộc kháng chiến chống Pháp  - Tầng lớp văn thân, sĩ phu Việt Nam có điều kiện tham khảo kinh nghiệm nước ngoài đã mạnh dạn gửi lên triều đình bản điều trần, đề nghị cải cách | | **Một số đề nghị cải cách** | - Nguyễn Trường Tộ, Trần Đình Túc, Nguyễn Huy Tế, Đinh Văn Điền, Viện Thương Bạc, Nguyễn Lộ Trạch. | | **Nội dung** | Cải cách về chính trị, kinh tế, giáo dục,… | | **Kết quả** | Tất cả các đề nghị cải cách đều không được thực hiện hoặc chỉ được thực hiện một phần rất nhỏ. | | **Ý nghĩa** | Tư tưởng đề cao canh tân đất nước, tự cường dân tộc của trào lưu cải cách đã tạo nên những tiền đề thiết yếu cho sự chuyển biến trong đời sống tư tưởng, văn hóa, xã hội Việt Nam và làm dấy lên một phong trào Duy tân sôi nổi ở nước ta đầu thế kỉ XX |   **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  **GV chốt bài:** Trong suốt hành trình phát triển của lịch sử, Việt Nam đã trải qua nhiều cuộc cải cách, đổi mới: cải cách của họ Khúc thế kỉ X; công cuộc đổi mới đế đô, từ Hoa Lư ra Thăng Long của Lý Công Uẩn, thế kỉ XI; Cải cách kinh tế - chính trị của Hồ Quý Ly thế kỉ XV, …Mỗi một cuộc cải cách đều cho thấy sự tiến bộ trong thay đổi nhận thức củacha ông. Trong những đề nghị cải cách thế kỉ XIX, đề nghị cải cách của Nguyễn Trường Tộlà sâu sắc, bao quát và toàn diện xã hội thời bấy giờ. Tuy những đề nghị này chưa được thực hiện nhưng đã góp phần thúc đẩy mở mang dân trí, thức tỉnh nhân tâm nhằm đi vào con đường yêu nước, canh tân thời bấy giờ. | **2. Những đề nghị cải cách ở Việt Nam vào nửa sau thế kỉ XIX**  **- Một số đề nghị cải cách tiêu biểu:** Nguyễn Trường Tộ; Trần Đình Túc, Nguyễn Huy Tế, Đinh Văn Điền; Viện Thương bạc; PhẠM Phú Thứ, Nguyễn Lộ Trạch  **- Kết quả:** không được thực hiện  **- Ý nghĩa:** Tư tưởng đề cao canh tân đất nước, tự cường dân tộc của trào lưu cải cách đã tạo nên những tiền đề thiết yếu cho sự chuyển biến trong đời sống tư tưởng, văn hóa, xã hội Việt Nam và làm dấy lên một phong trào Duy tân sôi nổi ở nước ta đầu thế kỉ XX |

**3. Hoạt động luyện tập**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm củng cố, hệ thống hóa và hoàn thiện về nội dung kiến thức đã được tìm hiểu ở hoạt động hình thành kiến thức mới.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi và hoàn thành nhiệm vụ, có thể hướng dẫn ở lớp và hoàn thành bài tập ở nhà

**c. Sản phẩm:** câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên hướng dẫn học sinh làm bài tập trắc nghiệm

**Câu 1. Nội dung nào sau đây *không phải* là cơ sở thúc đẩy các quan lại, sĩ phu yêu nước thức thời ở Việt Nam đưa ra đề nghị cải cách, canh tân đất nước?**

A. Lòng yêu nước, thương dân.

B. Tình cảnh đất nước ngày càng nguy nan.

C. Mong muốn cho nước nhà phát triển giàu mạnh.

**D. Mong muốn có một vị trí xứng đáng trong triều đình.**

**Câu 2. Năm 1868, Trần Đình Túc, Nguyễn Huy Tế và Đinh Văn Điền đã tấu xin triều đình nhà Nguyễn**

A. đặt lãnh sự tại Hương Cảng để giao thiệp với nước ngoài.

**B. mở các cơ sở buôn bán ở cửa biển Trà Lí (Nam Định).**

C. chấn hưng dân khí, khai thông dân trí, bảo vệ đất nước.

D. mở cửa biển ở miền Bắc và Trung để giao thương với bên ngoài.

**Câu 3. Trong những năm 1877 - 1882, Nguyễn Lộ Trạch đã viết các bản Thời Vụ sách lên vua Tự Đức, đề nghị**

A. đặt lãnh sự tại Hương Cảng để giao thiệp với nước ngoài.

B. mở các cơ sở buôn bán ở cửa biển Trà Lí (Nam Định).

**C. chấn hưng dân khí, khai thông dân trí, bảo vệ đất nước.**

D. mở cửa biển ở miền Bắc và Trung để giao thương với bên ngoài.

**Câu 4. Từ năm 1863 - 1871, Nguyễn Trường Tộ đã gửi lên triều đình nhà Nguyễn bao nhiêu bản điều trần?**

A. Gần 20 bản. B. Gần 40 bản. **C. Gần 60 bản.** D. Gần 80 bản.

**Câu 5. Một trong những sĩ phu tiêu biểu trong phong trào cải cách, canh tân đất nước ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX là**

A. Hoàng Hoa Thám. **B. Nguyễn Huy Tế.**

C. Nguyễn Hữu Huân. D. Nguyễn Trung Trực.

**Câu 6. Vào năm 1872, cơ quan nào của triều đình nhà Nguyễn đã tấu xin vua Tự Đức mở các cửa biển ở miền Bắc và miền Trung để thông thương với nước ngoài?**

**A. Viện Thương bạc.** B. Viện Cơ mật.C. Sở Tịch điền.D. Hàn lâm viện.

**Câu 7. Triều đình nhà Nguyễn đã có động thái như thế nào trước những đề nghị cải cách, canh tân đất nước của các văn thân, sĩ phu?**

A. Kiên quyết tiến hành cải cách đất nước.

B. Cự tuyệt, không thực hiện cải cách nào.

**C. Thực hiện một cách thiếu hệ thống, nửa vời.**

D. Không phê chuẩn và trị tội các nhà cải cách.

**Câu 8. Một trong những sĩ phu tiêu biểu trong phong trào cải cách, canh tân đất nước ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX là**

A. Đinh Công Tráng. B. Tôn Thất Thuyết.

**C. Nguyễn Trường Tộ.**D. Nguyễn Đình Chiểu.

**Câu 9. Các tư tưởng cải cách canh tân đất nước cuối thế kỉ XIX đã có ý nghĩa quan trọng trong việc**

A. hình thành của con đường cứu nước theo khuynh hướng vô sản ở Việt Nam.

**B. chuẩn bị cho sự ra đời của phong trào Duy tân ở Việt Nam vào đầu thế kỉ XX.**

C. thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của Việt Nam theo con đường tư bản chủ nghĩa.

D. đưa xã hội Việt Nam thoát khỏi sự bế tắc của chế độ thuộc địa nửa phong kiến.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS tham gia trò chơi

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- Câu trả lời của học sinh

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**-** GV nhận xét bài làm của HS.

**4. Hoạt động vận dụng:**

**a. Mục tiêu:**  Nhằm giúp HS vận dụng kiến thức mới đã lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập, cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV đặt câu hỏi, HS hoàn thành nhiệm vụ

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV giao bài tập về nhà

**1. Trào lưu cải cách ở Việt Nam cuối thế kỉ XIX để lại những bài học gì cho chúng ta ngày nay?**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

**Học sinh hoàn thành bài tập ở nhà.**

**Gợi ý:**

**1.**

- Bài học về mở cửa giao lưu với nước ngoài, tiếp cận với các nền văn minh tiên tiến

- Cần có những chính sách bồi dưỡng, chiêu mộ nhân tài, đầu tư cho thế hệ tương lại, đầu tư cho quân đội.

- Tích cực ứng dụng khoa học công nghệ, giao lưu văn hóa

**Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**

**\* Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.**

+ Đọc, tìm hiểu trước **bài 23: Việt Nam đầu thế kỉ XX**

+ Tìm hiểu về những chính sách khai thác thuộc địa lần thứ nhất và những tác động của nó đối với xã hội Việt Nam.

+ Tìm hiểu về phong trào yêu nước chống Pháp từ đầu thế kỉ XX đến năm 1918

+ Sưu tầm tư liệu, tìm hiểu nhân vật lịch sử: Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Nguyễn Tất Thành

|  |  |
| --- | --- |
| TỔ TRƯỞNG | GVBM |
| Nguyễn Thị Màu | Trương Thị Hoại |